

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: ông Tô Sỹ Thái và ông Trần Văn Dũng;
- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 06/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo:

Phạm Đình T, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình C và bà Quách Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 12/4/2023 bị Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: ngày 17/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; ngày 04/12/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và ngày 16/01/2017 bị Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giữ ngày 23/4/2023; tạm giam ngày 26/4/2023; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- Bị hại: Anh Mai Như Q, sinh năm 1980 “vắng mặt”;

Trú tại: thôn B, xã P1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi liên quan vụ án: bà Quách Thị L, sinh năm 1960 “có mặt”;

Trú tại: thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

- Người làm chứng: anh Trần Duy K, sinh năm 1982 “vắng mặt”;

Trú tại: thôn T, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/4/2023, Phạm Đình T, sinh năm 1994 trú tại thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 đi từ xã Đình Cao, huyện Phù Cừ đến xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T thấy trên đường có 01 con chó giống chó Becgie màu đen, phần bụng màu vàng trắng của gia đình anh Mai Văn Q, sinh năm 1980 ở thôn B, xã P1, huyện P. T điều khiển xe mô tô lại gần con chó rồi bắt con chó, cho lên xe, lúc này anh Q đang ở trong nhà nghe thấy tiếng hô hoán “bắt trộm chó...” nên điều khiển xe mô tô đuổi theo xe của T. Quá trình truy đuổi, anh Q phát hiện hai nam thanh niên lạ mặt đang ôm, giữ con chó ở vị trí giữa hai người. Anh Q hô hoán và cùng anh Trần Duy K, sinh năm 1982 ở thôn T, thị trấn T1, huyện P tiếp tục truy đuổi đến khu vực nghĩa trang thôn T2, xã Q, huyện P thì phát hiện 02 nam thanh niên đang dừng xe để cho chó vào bao tải. Khi thấy anh Q, nam thanh niên ngồi phía sau lên xe mô tô điều khiển xe bỏ chạy, còn T bị anh Q cùng quần chúng nhân dân và Công an xã Phan Sào Nam bắt quả tang, thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh và 01 con chó màu đen, phần bụng màu vàng trắng.

Kết quả điều tra Phạm Đình T khai nhận: Khoảng 05 giờ sáng ngày 23/4/2023, Lưu Đình N sinh năm 1989 trú tại thôn T3, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên gọi điện thoại và rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 từ nhà đến khu vực nghĩa trang thôn Đình Cao, xã Đình Cao, huyện Phù Cừ thì gặp N. Tại đây, N lấy thong lọng giấu sẵn ở trong nghĩa trang, lên xe do T điều khiển rồi cùng đi đến xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến cổng nhà anh Mai Như Q thì phát hiện con chó Becgie của gia đình anh Q đang đứng ở mé đường, T điều khiển xe mô tô sát lại gần, còn N ngồi phía sau dùng thong lọng quàng vào cổ con chó, sau đó T điều khiển xe bỏ chạy, N ngồi sau xe mô tô kéo con chó theo. Đi được khoảng 20 mét thì N bế con chó lên và để vào giữa vị trí ngồi của T và N. Khi bị anh Q phát hiện truy đuổi, T, N bỏ chạy đến nghĩa trang thôn T2, xã Q, huyện P thì không thấy anh Q nữa nên đã dừng xe để cho chó vào bao tải, nhưng khi vừa dừng xe thì bị anh Q cùng người dân phát hiện truy bắt. Lợi dụng sơ hở, N điều khiển xe bỏ chạy, còn T bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phù Cừ kết luận: 01 con chó màu đen, phần bụng màu vàng trắng, giống chó Becgie có khối lượng 28 kg, tại thời điểm định giá có giá trị 2.380.000 đồng.

Ngày 26/4/2023, bà Quách Thị L, sinh năm 1960 ở thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên là mẹ đẻ của Phạm Đình T giao nộp cho cơ quan điều tra 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 và trình bày: Vào ngày 24/4/2023 có một nam thanh niên bà không quen biết, mang chiếc xe trên đến nhà và trả cho bà, do nhận ra đó chính là xe mô tô của mình nên bà L nhận lại, còn người thanh

niên kia bỏ đi. Qua xác minh xác nhận xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 là tài sản hợp pháp của bà L, việc T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản bà L không biết.

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ tiến hành triệu tập Lưu Đình N đến làm việc để làm rõ hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Đình T tại thôn Ba Đông, xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ ngày 23/4/2023 theo lời khai của T. Tuy nhiên, Lưu Đình N không thừa nhận việc bàn bạc, thống nhất hay cùng T thực hiện việc trộm cắp chó của gia đình anh Mai Như Q như T khai báo. Lưu Đình N khai nhận vào thời điểm ngày 23/4/2023 N đang lao động tự do tại tỉnh Quảng Ninh nên N không gặp, không liên lạc, không thực hiện hành vi sai phạm gì cùng với T. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất trực tiếp giữa Phạm Đình T và Lưu Đình N, kết quả đối chất T và N đều giữ nguyên lời khai của mình. Các anh Mai Như Q, Trần Duy K là người đuổi theo các thanh niên trộm chó đều khai không thể nhận ra người thanh niên đi trộm cắp chó cùng với T là ai. Bà Quách Thị L khai không nhận ra người thanh niên đã mang đến nhà trả bà chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 là ai, ở đâu. Do vậy, cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để chứng minh sáng ngày 23/4/2023 Lưu Đình N có đi cùng Phạm Đình T để thực hiện hành vi bắt trộm con chó của gia đình anh Mai Như Q. Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng đồng phạm nếu có đủ chứng cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 con chó màu đen, phân bụng màu vàng trắng, giống chó Becgie có khối lượng 28 kg, là tài sản hợp pháp của anh Mai Như Q nên cơ quan điều tra đã bàn giao trả lại cho anh Q. Do anh Q đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu giải quyết về thiệt hại dân sự, đồng thời đề nghị xử lý người trộm cắp tài sản của anh theo quy định của pháp luật. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 nhãn hiệu Jupiter đều đã sử dụng hiện đang quản lý tại kho vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKSPC ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Đình T về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đình T theo nội dung cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đình T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T. Phần dân sự do bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 nhãn hiệu Jupiter đã sử dụng cho bà Quách Thị L; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng. Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Đình T nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện

Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phạt bị cáo mức án thấp nhất, để cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng, đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của Phạm Đình T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các chứng cứ đó là: Biên bản vụ việc, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường và lời khai của bị hại anh Mai Như Q, lời khai người làm chứng anh Trần Duy K; phù hợp kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Phù Cừ; cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 5 giờ đến 6 giờ ngày 23/4/2023 tại địa bàn thôn Ba Đông, xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên bị cáo Phạm Đình T lợi dụng sơ hở của người dân để chó thả rông ngoài đường đã lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình anh Mai Như Q 01 con chó màu đen, phần bụng màu vàng trắng, giống chó Becgie với khối lượng 28 kg trị giá tài sản là 2.380.000 đồng và bị bắt quả tang. Bị cáo Phạm Đình T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội trộm cắp tài sản. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Phạm Đình T về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp chi dùng cá nhân mà lại đi chiếm đoạt tài sản là thành quả công sức lao động của người khác làm tài sản của mình để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của bị cáo. Bản thân bị cáo T có nhân thân xấu, nghiện chất ma túy đã bị Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt cảnh cáo và nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản đã bị kết án phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, phấn đấu thành người tốt, mà sau khi ra tù được một thời gian lại đi vào con đường phạm tội,

thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp tương xứng với tích chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành phạm tội bị cáo gây ra và cho cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Đình T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm Đình T phạm tội bị bắt quả tang, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, có thái độ thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho bị hại và thực tế chủ sở hữu tài sản cũng chưa bị thiệt hại gì, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: anh Mai Như Q là bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, nay anh Q không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự, nên bản án không xem xét.

[7]. Biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 nhãn hiệu Jupiter thu giữ, kết quả điều tra xác định đó là tài sản của bà Quách Thị L là mẹ đẻ của bị cáo cho T mượn xe nhưng không biết việc T sử dụng chiếc xe này vào việc trộm cắp tài sản, nên giao trả cho bà L.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo T, có số thuê bao đăng ký tên bà L mẹ bị cáo, kết quả điều tra chưa đủ căn cứ chứng minh liên quan việc phạm tội nên giao trả cho bị cáo T.

[8]. Về án phí: bị cáo Phạm Đình T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 23/4/2023.

Biện pháp tư pháp: Trả lại cho bà Quách Thị L, sinh năm 1960; trú tại thôn V, xã Q, huyện P, tỉnh Hưng Yên 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M5-7561 nhãn hiệu YAMAHA JUPITER đã qua sử dụng.

Giao trả lại cho bị cáo Phạm Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2023 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: bị cáo Phạm Đình T phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo và người có quyền lợi liên quan, vắng mặt bị hại; đã báo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại biết được quyền kháng cáo trong thì hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- Bị hại: anh Q;
- Người có QLLQ: bà L;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự huyện Phù Cừ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền